

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TTV23B6
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Hệ điều hành Windows(2)	Kỹ thuật sử dụng bàn phím(1)	Soạn thảo văn bản điện tử(3)	Thiết kế trình diễn trên máy tính(3)	Điểm TB	Xếp loại
01	2354802035169	Lý Gia	Bảo	29/07/2008	7.5	5.9	7.7	9.0	8.0	8.9	7.6	Khá
02	2354802035170	Hồ Phước	Bi	08/09/2008	7.3	5.3	7.0	8.6	8.4	7.0	7.0	Khá
03	2354802035171	Mã Thị Trúc	Em	08/12/2007	6.4	6.7	6.0	8.5	8.0	7.8	7.2	Khá
04	2354802035172	Nguyễn Thành	Hiếu	18/10/2008	8.3	5.8	8.8	9.5	8.5	8.7	7.9	Khá
05	2354802035173	Nguyễn Văn	Hiếu	28/04/2007	8.0	6.8	8.0	9.4	8.5	7.6	7.8	Khá
06	2354802035174	Phan Quốc	Huy	06/04/2008	7.4	6.8	8.7	9.5	8.8	8.6	8.1	Giỏi
07	2354802035175	Lê Thị	Huyền	28/06/2008	8.3	8.8	9.1	9.3	9.0	7.8	8.6	Giỏi
08	2354802035176	Huỳnh Nguyễn Hồ	Khải	05/01/2008	7.7	8.1	9.4	9.5	8.4	6.1	8.0	Giỏi
09	2354802035177	Lê Bảo	Khang	09/12/2008	8.5	9.3	9.5	9.5	8.5	8.2	8.9	Giỏi
10	2354802035178	Nguyễn Thanh	Lam	09/06/2008	8.7	7.5	9.1	9.5	8.9	8.3	8.4	Giỏi
11	2354802035179	Kha Phước	Lộc	24/03/2008	7.6	6.7	9.4	9.3	8.6	8.6	8.1	Giỏi
12	2354802035180	Đặng Hữu	Luân	14/06/2008	7.2	5.3	7.9	9.0	8.2	8.0	7.3	Khá
13	2354802035181	Phùng Cẩm	Ly	25/08/2008	8.3	6.5	7.4	9.3	8.3	7.8	7.7	Khá
14	2354802035182	Trần Hạo	Nam	28/05/2008	7.4	6.5	8.3	9.2	8.6	6.6	7.5	Khá
15	2354802035183	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	26/10/2008	7.3	7.1	8.4	8.9	9.0	7.9	8.0	Giỏi
16	2354802035184	Mai Trí Hữu	Nhân	29/09/2008	7.5	7.7	7.7	9.1	8.5	8.6	8.1	Giỏi
17	2354802035185	Hồ Thị Bảo	Nhi	01/12/2008	7.7	5.6	8.2	9.3	9.3	7.0	7.5	Khá
18	2354802035186	Lê Thị Bảo	Nhi	30/06/2008	8.5	7.8	9.4	9.0	9.1	8.8	8.6	Giỏi
19	2354802035187	Lý Thị Huỳnh	Như	12/12/2008	6.8	4.7	8.1	7.7	8.4	6.6	6.8	Trung bình
20	2354802035189	Nguyễn Thị Thúy	Oanh	30/10/2008	7.0	7.7	7.4	9.3	8.4	8.4	8.0	Khá
21	2354802035190	Nguyễn Thúy	Oanh	15/09/2008	7.9	7.3	7.3	9.0	8.3	6.0	7.4	Khá

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Hệ điều hành Windows(2)	Kỹ thuật sử dụng bàn phím(1)	Soạn thảo văn bản điện tử(3)	Thiết kế trình diễn trên máy tính(3)	Điểm TB	Xếp loại
22	2354802035192	Nguyễn Thị Như	Phương	12/11/2008	6.7	6.9	7.9	8.9	8.1	8.8	7.8	Khá
23	2354802035193	Nguyễn Văn	Quyển	09/12/2006	8.9	8.7	9.6	9.5	9.1	8.8	9.0	Xuất sắc
24	2354802035196	Trần Vĩnh	Tài	13/10/2008	7.9	6.7	8.3	9.2	8.8	6.8	7.7	Khá
25	2354802035197	Nguyễn Quốc	Thái	15/04/2008	7.6	8.4	8.6	9.5	9.5	8.7	8.7	Giỏi
26	2354802035198	Trần Thị Bảo	Thy	10/11/2008	7.1	6.3	8.3	9.5	8.8	8.9	7.9	Khá
27	2354802035199	Huỳnh Nguyệt	Trân	08/11/2007	6.4	4.0	7.2	9.3	8.4	6.7	6.5	Trung bình
28	2354802035200	Trần Thị Phương	Trinh	22/03/2008	0.0	5.9	8.0	9.5	7.8	6.5	6.1	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 03 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái